

Số: 41/2024/QĐST-HNGĐ

Sìn Hồ, ngày 21 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lò Thị Thị D, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Bản Co Coóc, xã Lùng Thàng, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

- Bị đơn: Anh Phan Văn Q, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Bản Tân Phong, xã Lùng Thàng, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị Thị D và anh Phan Văn Q kết hôn với nhau vào ngày 05/02/2010, tại Ủy ban nhân dân xã Mai Quai, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Việc kết hôn giữa chị D và anh Q là tự nguyện, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ, chồng chung sống với nhau tại bản Tân Phong, xã Lùng Thàng, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Cuộc sống vợ, chồng sau khi kết hôn hạnh phúc, đến năm 2015 thì xảy ra nhiều mâu thuẫn, tranh cãi với nhau về chuyện tình cảm, tính cách vợ, chồng thay đổi, không tìm được tiếng nói chung trong gia đình. Vợ, chồng chị D và anh Q đã được hai bên gia đình nội, ngoại

động viên hòa giải nhưng không có kết quả. Cuộc sống gia đình rơi vào tình trạng trầm trọng đến năm 2017 chị D và anh Q sống ly thân đến nay. Trong thời gian vợ, chồng sống ly thân không còn quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau trong cuộc sống, tình cảm vợ, chồng không còn. Trong quá trình giải quyết vụ án chị D và anh Q không đưa ra biện pháp gì để cải thiện cuộc sống chung của vợ, chồng. Hiện tại chị D và anh Q vẫn đang sống ly thân, hòa giải đoàn tụ không thành, chị D và anh Q đều thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn. Điều đó chứng tỏ vợ, chồng chung sống với nhau không hạnh phúc, mục đích của hôn nhân không đạt được, đời sống chung của vợ, chồng không thể kéo dài. Vì vậy căn cứ Điều 212 của Bộ luật Tố tụng dân sự công nhận sự thỏa thuận của chị Lò Thị D và anh Phan Văn Q thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị Lò Thị D và anh Phan Văn Q thỏa thuận chị Lò Thị D là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phan Thị Ph, sinh ngày 08/6/2011 và cháu Phan Đình K, sinh ngày 21/8/2018 đến khi hai cháu đủ 18 tuổi. Anh Phan Văn Q là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phan Thị Hồng D, sinh ngày 08/01/2015 đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị D và anh Q được quyền đi lại thăm nom con chung không được ai cản trở.

[3]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lò Thị D và anh Phan Văn Q không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con chung.

[4]. Về tài sản chung, khoản nợ chung: Chị Lò Thị D và anh Phan Văn Q không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về án phí: chị Lò Thị D và anh Phan Văn Q thỏa thuận chị Lò Thị D là người chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị D và anh Phan Văn Quý.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị D và anh Phan Văn Q thuận tình ly hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 17, ngày 05 tháng 02 năm 20210.

- Về con chung: Chị Lò Thị D là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phan Thị Ph, sinh ngày 08/6/2011 và cháu Phan Đình K, sinh ngày 21/8/2018 đến khi hai cháu đủ 18 tuổi. Anh Phan Văn Q là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phan Thị Hồng D, sinh ngày 08/01/2015 đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị D và anh Q được quyền đi lại thăm nom con chung không được ai cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lò Thị D và anh Phan Văn Q không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, về khoản nợ chung: Chị Lò Thị D và anh Phan Văn Q không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Lò Thị D và anh Phan Văn Q mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí. Chị Lò Thị D và anh Phan Văn Q thỏa thuận: Toàn bộ án phí do chị Lò Thị D nộp. Vậy chị Lò Thị D phải nộp án phí sơ thẩm là 150.000 đồng và được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị Lò Thị D đã nộp 300.000 đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/23 số: 0000583 ngày 22 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Trả lại cho chị Lò Thị D 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa theo biên lai BLTU/23 số: 0000583, ngày 22 tháng 02 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- Chi cục THADS huyện Sìn Hồ;
- UBND xã Ma Quai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Mạnh Trang